

EMBED TRADITIONAL CULTURE VALUES IN THE STORY OF LUC VAN TIEN BY NGUYEN DINH CHIEU IN CIVIC EDUCATION FOR HIGH SCHOOL STUDENTS

Duong Thu Hang

TNU – University of Education

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	18/8/2021	The Story of Luc Van Tien by Nguyen Dinh Chieu is considered as an archive which stores and preserves many national traditional cultural values. If being well exploited, this literary work is highly valuable in the civic education for high school students according to the orientation of the 2018 General Education Program. The article's main research methods are literary and interdisciplinary research methods. The method of analyzing literary works aims to clarify the traditional cultural values that the author has embed in the work. The interdisciplinary research method allows us to combine literary knowledge with knowledge of many other fields such as history, culture, society, Confucianism, and civic education to see the topicality as well as the educational value in this Nom narrative poem. Thereby, the article contributes an orientation to exploiting materials to teach Vietnamese language arts according to the policy of developing competence and dignity for high school students today.
Revised:	09/9/2021	
Published:	09/9/2021	
KEYWORDS		
Luc Van Tien story		
Values		
Traditional culture		
Quality education		
High school students		

KHAI THÁC GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG TRONG DẠY – HỌC TRUYỆN LỤC VÂN TIÊN THEO ĐỊNH HƯỚNG GIÁO DỤC PHẨM CHẤT CHO HỌC SINH PHỔ THÔNG

Dương Thu Hằng

Trường Đại học Sư phạm – ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	18/8/2021	Truyện Lục Vân Tiên của Nguyễn Đình Chiểu được coi là nơi tổng duyệt và lưu giữ nhiều giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. Khai thác tốt, tác phẩm này thực sự có ý nghĩa trong việc giáo dục phẩm chất cho học sinh phổ thông theo định hướng của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Theo đó, bài viết sử dụng các phương pháp nghiên cứu chính là phân tích tác phẩm văn học và phương pháp nghiên cứu liên ngành. Phương pháp phân tích tác phẩm văn học nhằm làm sáng rõ các giá trị văn hóa truyền thống mà tác giả đã đề cập đến trong tác phẩm. Phương pháp nghiên cứu liên ngành cho phép kết hợp khai thác các tri thức văn học với các tri thức thuộc nhiều lĩnh vực khác như lịch sử, văn hóa, xã hội, Nho giáo, các kiến thức thuộc bộ môn Giáo dục công dân trong nhà trường để thấy được tính chất thời sự cũng như giá trị giáo dục trong Truyện Lục Vân Tiên. Qua đó, bài viết góp thêm một định hướng khai thác ngữ liệu để dạy học Ngữ văn theo chủ trương phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh phổ thông hiện nay.
Ngày hoàn thiện:	09/9/2021	
Ngày đăng:	09/9/2021	
TỪ KHÓA		
Truyện Lục Vân Tiên		
Giá trị		
Văn hóa truyền thống		
Giáo dục phẩm chất		
Học sinh phổ thông		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.4907>

Email: hangdt@tnue.edu.vn

<http://jst.tnu.edu.vn>

164

Email: jst@tnu.edu.vn

1. Giới thiệu

Hiện nay, nguy cơ mai một các giá trị văn hóa truyền thống được đặt ra như một hạn chế tất yếu của xu thế toàn cầu hóa đối với tất cả các nước, trong đó có Việt Nam. Một trong những đối tượng dễ bị tác động của các luồng văn hóa mới, dễ bị xa rời với văn hóa truyền thống chính là giới trẻ, đặc biệt là học sinh phổ thông – người lao động cơ bản, chủ nhân tương lai của đất nước: “Trong xu thế toàn cầu hóa hiện nay, nhiều giá trị truyền thống đang dần bị mai một, không ít người quá đề cao giá trị hiện đại, sùng bái phương Tây, xuất hiện xu hướng quay lưng với truyền thống, coi thường giá trị truyền thống, đua đòi theo lối sống bên ngoài, chạy theo đồng tiền và lợi nhuận. Từ đó, xuất hiện tư tưởng phủ nhận vai trò của các giá trị truyền thống dân tộc mà muốn thay vào đó một hệ giá trị hoàn toàn mới, dẫn tới sự đảo lộn các thang, bậc, chuẩn mực giá trị xã hội” [1]. Không chỉ nghiên cứu những biểu hiện mai một giá trị văn hóa truyền thống, nhiều tác giả khác đã đề xuất các giải pháp bảo tồn và phát huy các giá trị đó trong đời sống hiện đại [2]-[4]... Tác giả Trần Ngọc Thêm và các cộng sự cũng đã dày công “Khảo sát về triết lý giáo dục của người Việt Nam” để khẳng định rằng: “trong bối cảnh quốc gia và quốc tế đã có nhiều thay đổi, triết lý giáo dục này đang chứa đựng nhiều điều bất hợp lý, không còn phù hợp” [5, tr.7]. Đây cũng là cơ sở khoa học quan trọng để xây dựng và triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới.

Bảo tồn và phát huy giá trị truyền thống cũng là một trong sáu giá trị cốt lõi của “*hệ giá trị văn học, nghệ thuật Việt Nam dân tộc và hiện đại*” [6, tr.4]. Theo nhiều nhà nghiên cứu như Trần Văn Giàu, Phan Ngọc, Trần Quốc Vượng, trong suốt chiều dài lịch sử của dân tộc, biết bao giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của con người Việt Nam đã được hình thành, được dư luận xã hội cổ vũ, trở thành lương tâm và danh dự của mỗi con người Việt Nam, tiêu biểu như: *Tinh thần yêu nước; tinh thần tự chủ, tự lực, tự cường, ý thức độc lập tự do; tinh thần nhân ái, khoan dung; tinh thần đoàn kết; tinh thần cần cù, tiết kiệm; tinh thần hiếu học; tinh thần mong muốn cuộc sống bình dị, yên ổn trong hòa bình, đề cao các giá trị văn hóa làng xã, dòng họ, gia đình; giản dị, khiêm tốn, chất phác, thật thà...* Đó là những giá trị văn hóa truyền thống cơ bản, vô cùng quý báu, đã tạo nên cốt cách riêng biệt của con người Việt Nam. Những giá trị này không chỉ có ý nghĩa trong quá khứ, mà cả hiện tại, tương lai vẫn là bản sắc của cốt cách con người Việt Nam.

Theo đó, hành trang vào đời của mỗi học sinh phổ thông, một mặt là năng lực, mặt khác là phẩm chất như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói: “*có tài không có đức, tham ô hủ hoá có hại cho nước; có đức không có tài như ông bụt ngồi trong chùa, không giúp ích gì được ai*” [7, tr.345-346]. *Chương trình giáo dục phổ thông 2018*, ngoài môn Giáo dục công dân thì Ngữ văn cũng là môn học rất quan trọng trong việc góp phần giáo dục tư tưởng, bồi dưỡng hoàn thiện nhân cách cho người học.

Là một nhà văn có phong cách đạo đức trữ tình xuất sắc nhất Việt Nam, thơ văn Nguyễn Đình Chiểu, đặc biệt là *Truyện Lục Vân Tiên*, đã lưu giữ được hầu như toàn bộ giá trị đạo lý quý báu của dân tộc. Tuy nhiên, trên thực tế dạy – học Ngữ văn ở nhà trường phổ thông hiện vẫn còn những khoảng cách không nhỏ giữa kết quả nghiên cứu và hứng thú tiếp nhận tác phẩm. Một trong những lý do cơ bản nhất có thể kể đến đó là việc chưa khai thác, phát huy được các giá trị văn hóa truyền thống quý báu của tác phẩm [8, tr. 46]. Bài viết này sẽ phân tích hệ giá trị văn hóa cơ bản trong tác phẩm *Truyện Lục Vân Tiên*, từ đó, góp thêm một định hướng khai thác ngữ liệu để dạy học Ngữ văn theo chủ trương phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh phổ thông hiện nay.

2. Phương pháp nghiên cứu, nguồn tư liệu

Đối tượng nghiên cứu chính của bài viết này là những giá trị văn hóa truyền thống tiêu biểu trong tác phẩm *Truyện Lục Vân Tiên* của Nguyễn Đình Chiểu. Phương pháp nghiên cứu chính mà chúng tôi sử dụng trong bài viết là phương pháp phân tích tác phẩm văn học và phương pháp nghiên cứu liên ngành. Phương pháp phân tích tác phẩm văn học nhằm làm sáng rõ các giá trị văn hóa truyền thống mà tác giả đã đề cập đến trong tác phẩm. Phương pháp nghiên cứu liên

ngành cho phép kết hợp khai thác các tri thức văn học với các tri thức thuộc nhiều lĩnh vực khác như: văn hóa, xã hội, Nho giáo, các kiến thức thuộc bộ môn Giáo dục công dân trong nhà trường để thấy được tính chất thời sự cũng như giá trị giáo dục trong truyện thơ Nôm này.

Chúng tôi tiến hành phân tích trên nguồn ngữ liệu cơ bản là tác phẩm *Truyện Lục Vân Tiên* [9¹] và một số tài liệu tham khảo liên quan khác.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. *Truyện Lục Vân Tiên đề cao chữ Hiếu*

Sự hiếu thuận là giá trị phổ quát của loài người tiến bộ, mà người Việt Nam không là ngoại lệ, với truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, giống như Nho giáo chữ Hiếu có vị trí vô cùng quan trọng “Bách hạnh hiếu vi tiên”. Tiếp thu mạch nguồn văn hóa đó, trong tác phẩm *Truyện Lục Vân Tiên*, Nguyễn Đình Chiểu luôn đề cao chữ hiếu của con cái với cha mẹ “Trai thời trung hiếu làm đầu”. Chữ Hiếu được thể hiện trước nhất ở hành động lựa chọn con đường học hành đúng đắn, thể hiện ở chí hướng lập công danh, khao khát cống hiến tài năng của người quân tử:

*Làm trai trong cõi người ta,
Trước lo báo hổ, sau là hiển vang.*

Bởi vậy, trước khi lên kinh ứng thí chàng đã thưa với cha mẹ rằng:

*Dám xin cha mẹ an tâm,
Cho con trả nợ thanh khâm cho rồi.*

Lục Vân Tiên không chỉ nuôi chí cha mẹ mà trong cả việc hôn sự chàng cũng nghe theo sự sắp đặt của phụ mẫu, đó là cuộc hôn ước với Võ Thê Loan.

Trên đường đi thi, Vân Tiên nghe tin mẹ mất mà đau đớn, xót xa, chàng nghĩ đến công lao sinh thành, dưỡng dục, nghĩ đến tình mẫu tử thiêng liêng:

*Hai hàng lụy ngọc ròng ròng,
Tưởng bao nhiêu lại đau lòng bấy nhiêu.*

Bao công sức ôn luyện, dùi mài kinh sử, giữa đường gặp cơn gia biến mà đường công danh dang dở. Chàng đã quyết định đặt chữ Hiếu lên trên hết, bỏ thi để về quê chịu tang mẹ - làm tròn chữ Hiếu của một người con. Trên đường về quê vì khóc thương mẹ nhiều quá nên chàng đã mù cả hai mắt. Chàng gặp bao nhiêu những kẻ ác hãm hại như bị Trịnh Hâm đẩy xuống sông sâu, bị gia đình họ Võ bội ước. Cho đến lúc về tới quê nhà cũng “kể đã sáu năm”. Vân Tiên viếng mộ mẹ mà thấy mình chưa bằng những người con hiếu thảo trong *Nhị thập tứ hiếu*:

*Suối vàng hồn mẹ có linh,
Chứng cho con trẻ lòng thành ngày nay.
Tưởng bề nguồn nước cội cây,
Công lao ngàn trượng ngãi dày chín trắng.
Suy trang năm giá khóc măng,
Hai mươi bốn thảo chẳng bằng người xưa.*

Rồi cuối cùng là việc ghi danh khoa cử, phần đầu sự nghiệp, vinh quy đố đạt và luôn lấy chí lớn làm đầu trước hết là trung với vua, đem công sức của mình đền ơn đất nước, sau chính là hiếu thảo với cha mẹ, làm rạng danh gia tộc.

Có thể nói, chữ Hiếu ở nhân vật Lục Vân Tiên một lần nữa góp phần giáo dục chữ Hiếu ở thế hệ trẻ, nhắc nhở đạo hiếu làm con của thế hệ trẻ, góp phần giáo dục đạo đức con người chúng ta hãy luôn đối xử tốt với cha mẹ. Cha mẹ là người đã sinh thành ra ta và cho ta cả một cuộc đời, hãy luôn ghi nhớ lời ông cha đã từng dạy bảo:

*Công cha như núi Thái Sơn,
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.
Một lòng thờ mẹ kính cha,
Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con*

¹ Tất cả các trích dẫn thơ trong bài đều sử dụng tài liệu này

Tâm lòng hiếu thảo của Lục Vân Tiên với cha mẹ chính là bài học về đạo làm con, giúp thế hệ trẻ nhận ra rằng chữ Hiếu không phải là những điều gì quá to tát, khó thực hiện mà nó được biểu hiện ngay trong những suy nghĩ và hành động thường ngày như luôn biết nghe theo những lời dạy bảo của cha mẹ; không được có những hành vi, lời nói vô lễ; biết giúp đỡ cha mẹ những công việc vừa sức với mình. Đặc biệt là học sinh đang ngồi trên ghế nhà trường phải biết xác định mục đích, động cơ học tập đúng đắn, chăm chỉ học hành, sống có lí tưởng, có ước mơ hoài bão và phấn đấu không ngừng để thực hiện lí tưởng hoài bão của tuổi trẻ.

3.2. Truyện Lục Vân Tiên đề cao chữ Nghĩa

Một trong những đạo lí quý báu được người Việt, đặc biệt là người dân Nam bộ đề cao là tinh thần nghĩa hiệp, sẵn sàng xả thân vì người khác, tương trợ, đùm bọc, giúp đỡ nhau trước những người gặp khó khăn hoạn nạn trong cuộc sống [10, tr.11]. Điều này thể hiện rõ ở hàng loạt nhân vật như: Vân Tiên sẵn sàng “*bẻ cây làm gậy nhằm làng xông vô*” đánh cướp cứu người gặp nạn; hay như Hớn Minh trên đường đi thi gặp con quan huyện Đặng Sinh ý thể làm càn, giở trò đồi bại, cũng không phải đắn đo suy nghĩ nhiều mà ngay lập tức hành động hào hiệp, cứu người:

*Tôi bèn nổi giận một khi
Vật chàng xuống đó bẻ đi một giò*

Bên cạnh đó, tác phẩm còn xuất hiện những ông Ngư, ông Quán, ông Tiều, bà lão trong rừng sâu - những con người được gọi tên bằng nghề nghiệp của họ, thậm chí vô danh. Dưới ngòi bút của Nguyễn Đình Chiểu, họ hiện lên là những con người “thương người như thể thương thân”, sẵn sàng làm việc quên mình vì nghĩa. Bởi trọng tình nghĩa nên những con người ấy rất hào hiệp, sống hết mình, sẵn sàng đùm bọc, sẻ chia. Ông Quán đã chạy theo Vân Tiên khi chàng bỏ thi trở về quê chịu tang mẹ để “*Đưa ba hườn thuốc để phòng hộ thân*”. Ông Ngư đã cứu vớt và chăm sóc Vân Tiên hết sức tận tình khi chàng bị Trịnh Hâm xô xuống biển:

*Hỏi con vẫy lửa một giờ,
Ông hơ bụng dạ, mụ hơ mặt mày
Tôi đây thì ở lại đây...*

Ông Tiều sẵn sàng: *Này thôi để lão công ngay về nhà, ...* cuu mang mặc dù ông đã tuổi cao, sức yếu. Và điều quan trọng là những con người ấy làm việc nghĩa không bao giờ nghĩ đến chuyện được trả ơn. Họ làm việc nghĩa như nhu cầu bản năng, đúng lời dạy của cha ông truyền lại:

*Nhớ câu kiến nghĩa bất vi,
Làm người thế ấy cũng phi anh hùng.*

Có thể thấy, tác phẩm của Nguyễn Đình Chiểu vừa là nơi tổng duyệt lại những truyền thống đạo lí của dân tộc vừa mang theo những tư tưởng vượt thời đại. Điều quan trọng là tiếp cận tác phẩm của Nguyễn Đình Chiểu, người học tự rút ra được những bài học đạo đức, được giáo dục về nhân cách, được hình thành những phẩm chất đáng quý như hãy biết sống yêu thương, nhân nghĩa nhiều hơn không chỉ với những người thân yêu trong gia đình mà với cả những người xung quanh, đặc biệt là với những người gặp hoạn nạn khó khăn trong cuộc sống.

3.3. Truyện Lục Vân Tiên đề cao đạo lí Tri ân

Không chỉ đề cao chữ Hiếu, chữ Nghĩa, *Truyện Lục Vân Tiên* đã khắc sâu bài học tri ân – một đạo lí làm người mà cha ông đã truyền dạy từ bao đời nay. Nhân vật Kiều Nguyệt Nga, sau khi được Lục Vân Tiên đánh cướp cứu nạn, đã ý thức rất rõ về ơn cứu mạng của chàng:

*Lâm nguy chẳng kịp giải nguy
Tiết trăm năm nữ báo đi một hồi*

Đương thời, tiết hạnh của người phụ nữ còn đáng giá hơn cả mạng sống “chết đói là chuyện nhỏ, thất tiết mới là chuyện lớn”. Bởi vậy, việc Vân Tiên dám xả thân đánh cướp cứu Nguyệt Nga có ý nghĩa cứu cả cuộc đời một người con gái. Tiếp thu truyền thống đạo lí biết tri ân của người Việt: *Giúp ai nhiều ít nên quên/Phiền ai một chút để bên dạ này*, Kiều Nguyệt Nga đã tìm mọi cách để bày tỏ lòng biết ơn của mình, kể cả khi Lục Vân Tiên khảng khái từ chối thì cách duy nhất để

nàng có thể tri ân là nguyện trao cả cuộc đời của mình cho ân nhân cứu mạng. Xin nói rõ hơn ở đây, trong chương trình đào tạo ở nhiều cấp học, người dạy chủ yếu hướng người học tập trung vào nội dung ca ngợi nàng Nguyệt Nga tiết hạnh, thủy chung. Tuy nhiên, căn cứ vào văn bản, đây không phải là phẩm chất quan yếu của nhân vật, không nằm trong trường đạo lý mà tác giả đề cao. Không giống các truyện thơ Nôm khác, phần gặp gỡ bao giờ cũng dành cho một đôi tài tử giai nhân, thậm chí họ đang mang sẵn trong lòng khát vọng yêu đương. Riêng với *Truyện Lục Vân Tiên*, cuộc gặp gỡ của Vân Tiên và Nguyệt Nga thuần túy là của một người làm ơn và một người chịu ơn. Nhân vật nam đã có vị hôn thê đính ước là Võ Thê Loan còn nhân vật nữ cũng đang vâng lời cha trên đường đến Hà Khê để “định bệ nghi gia”. Với tư cách là người làm ơn, Vân Tiên đã ứng xử đúng đạo lý từ hành động rõ ràng dứt khoát đến ngôn ngữ bộc trực, thẳng thắn: “Khoan khoan ngồi đó chờ ra/Nàng là phận gái ta là phận trai”,... Với tư cách là người chịu ơn, Nguyệt Nga cũng rất xứng đáng với lời dạy tri ân của cha ông. Rõ ràng, tình cảm Nguyệt Nga dành cho Vân Tiên là đơn phương, một chiều. Nếu trong *Truyện Kiều*, sau khi gặp Kim Trọng, Thúy Kiều băn khoăn về chữ duyên “Trăm năm biết có duyên gì hay không?” thì chữ “ân” là tâm sự sâu lắng của Nguyệt Nga:

- *Nỗi ân chưa trả nổi tình lại vương...*
- *Còn lo hai chữ ân tình chưa xong...*
- *Chữ ân để dạ chữ duyên nhuốm sầu...*

Ở đây, hạt nhân tình cảm của Nguyệt Nga là lòng tri ân sâu sắc người đã sẵn sàng xả thân cứu mình một cách vô tư vô lợi. Cách duy nhất nàng có thể trả ơn là âm thầm phụng thờ bóng hình ấy, báo đáp ơn sâu cho Lục Ông khi nghe tin Vân Tiên đã mất,... Và chính nhờ cách hành xử tri ân sâu nặng đó, sau này chính Vân Tiên – người làm ơn cho Nguyệt Nga lại lạy tạ Nguyệt Nga như ân nhân đã chăm sóc cha mình qua cơn khốn khó.

Có thể nói, *Truyện Lục Vân Tiên* đã không đặt ra vấn đề tiết hạnh của người phụ nữ như tuyên ngôn: “*Trai thời trung hiếu làm đầu/Gái thời tiết hạnh làm câu trau mình*”. Chính vì vậy, khi khai thác hình ảnh Kiều Nguyệt Nga, thay vì ngợi ca người phụ nữ thủy chung, tiết hạnh như là mẫu số chung của các nhân vật nữ chính trong văn học trung đại thì cần tập trung làm rõ một giá trị văn hóa truyền thống tiêu biểu của người Việt, đó là đạo lý tri ân. Trên thực tế đời sống, lòng biết ơn là một thước đo đạo lý quan trọng không thể không trao truyền cho thế hệ sau.

3.4. *Truyện Lục Vân Tiên đề cao tình cảm anh em, bạn bè*

Theo quan niệm của người xưa, mối quan hệ anh em, bạn bè cũng rất quan trọng, cần được quan tâm, bởi:

*Thói thường gần mực thì đen
Anh em bạn hữu phải nên chọn người*

Trong *Truyện Lục Vân Tiên*, tình nghĩa anh em – bạn hữu gắn bó keo sơn giữa Vân Tiên - Hớn Minh - Tử Trục đã để lại những giá trị văn hóa đáng ghi nhận. Những con người tuy không cùng huyết thống nhưng họ đối xử với nhau còn hơn cả anh em ruột thịt trong nhà. Phải chăng bởi họ đều là những con người chính trực, hào hiệp, trọng nghĩa khinh tài, giúp đỡ nhau lúc hoạn nạn, không quên nhau lúc vinh hoa phú quý?

Đó là hình ảnh Hớn Minh không ngần ngại lạy tạ và báo đáp ân nhân cứu Vân Tiên:

*Hớn Minh quỳ gối lạy liền,
Ơn ông cứuặng Vân Tiên bạn lành.*

Một người anh hùng hảo hán như Hớn Minh đâu dễ gì quỳ gối. Nhưng hành động quỳ gối lạy liền kia cho thấy tình nghĩa của chàng dành cho bạn chân thành và sâu đậm như thế nào. Và sau này, cả hai cùng kề vai đánh giặc, xông pha chiến trận thực hiện lí tưởng sống của đời mình.

Đó còn là tình cảm anh em kết nghĩa trước sau như một giữa Vân Tiên và Tử Trục. Sau khi thi đỗ trở về, Tử Trục có đến thăm nhà Võ Công, nghe tin Vân Tiên mất chàng đã “*Hai hàng nước mắt ròng ròng như mưa*”. Gia đình Võ Công toan tính chuyện cầu thân với Tử Trục để mưu lợi cho con gái mình đã bị Tử Trục mắng nhiếc bất nghĩa vô nhân, không khác gì loài cầm thú:

*Vợ Tiên là Trục chị dâu,
Chị dâu em bạn dâm đầu lối nghì.
Chẳng hay người học sách chi,
Nói sao những chuyện lạ kỳ khó nghe?*

.....
*Nói sao chẳng biết hổ thâm,
Người ta há phải loài cầm thú sao?*

Từ Trục đã không vì danh lợi trước mắt mà làm những việc trái đạo nghĩa. Cho nên, trước những hành vi trái với đạo đức, Từ Trục đều so sánh với loài vật, *loài cầm thú*. Kể cả “ài mĩ nhân”, Từ Trục cũng không mấy may vướng bận mà còn dạy cho Võ Thê Loan bài học làm người:

*Mồ chồng ngọn cỏ còn tươi
Lòng nào mà nữ buồng lời nguyệt hoa
Hổ hang vậy cũng người ta
So loài cầm thú vậy mà khác chi!*

Những tấm gương hiệp nghĩa, chính trực ấy đã góp phần giáo dục tâm hồn, đạo đức con người hiện đại thêm quý trọng hơn tình cảm anh em bè bạn; giúp độc giả rút ra những bài học về cách đối nhân xử thế ở đời cho đúng đạo nghĩa, đạo lí ngàn đời của dân tộc Việt Nam; góp phần hình thành ở người học phẩm chất về lối sống yêu thương: Phải siêng năng, chăm chỉ học tập để theo đuổi ước mơ, hoài bão như cái cách mà Vân Tiên, Hồn Minh, Từ Trục đã theo đuổi; phải có ý chí khắc phục những khó khăn để vươn lên trong cuộc sống, phải biết giữ lời hứa và quý trọng lòng tin.

3.5. Thảo luận

Một là, với đặc thù là loại hình nghệ thuật sử dụng ngôn ngữ làm chất liệu sáng tác, môn Ngữ văn có vị trí quan trọng hàng đầu trong hệ thống các môn học trong nhà trường phổ thông. Không chỉ giúp người học có được năng lực ngôn ngữ: nói và viết mạch lạc, tư duy, lập luận chặt chẽ; góp phần rèn luyện các kĩ năng (mềm và cứng), môn Ngữ văn còn được xác định là một trong những môn học trực tiếp hình thành và phát triển cho học sinh các phẩm chất quan thiết mà *Chương trình giáo dục phổ thông 2018* đã nêu lên: **yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm**. Việc dạy Ngữ văn không chỉ là quá trình *truyền trao tri thức khách quan một cách khô khan* mà phải là một hành trình *hướng dẫn cá nhân thấu hiểu nghệ thuật sống*, từ đó, giúp người học không chỉ nhớ mà còn biết vận dụng tri thức để có thể chủ động chọn cách ứng xử phù hợp trước các tình huống thực tiễn mà họ gặp trong cuộc đời. Đây quả là vấn đề không dễ thực hiện trong một sớm một chiều khi mà đội ngũ giáo viên Ngữ văn phổ thông hiện nay phần nhiều đã thụ hưởng chương trình đào tạo theo hướng tiếp cận nội dung, chú trọng kiến thức cần truyền đạt, khác với định hướng tiếp cận năng lực người học, chú trọng kĩ năng. Với định hướng “mở” và “động” của chương trình giáo dục hiện nay, một trong kĩ năng đầu tiên giáo viên cần có là kĩ năng lựa chọn và khai thác tốt ngữ liệu dạy – học.

Hai là, theo thống kê của chúng tôi, trong sách giáo khoa Ngữ văn hiện hành, tác phẩm của Nguyễn Đình Chiểu được lựa chọn giảng dạy ở cả 2 cấp học là THCS và THPT chiếm tỉ trọng khá lớn: 09 tiết. Tuy nhiên, tình hình dạy học tác gia Nguyễn Đình Chiểu ở trường phổ thông còn nhiều hạn chế [11, tr.233-241]. Bên cạnh những nguyên nhân phổ biến khi dạy tác phẩm văn học trung đại như: sự lơ là của người học, sự hạn chế về tri thức văn trung đại của giáo viên, sự lạc hậu về phương pháp dạy – học,... còn phải kể đến một nguyên nhân quan trọng nữa là người dạy đã “bỏ quên” chủ đề đạo lí – đặc trưng nổi bật của *Truyện Lục Vân Tiên* so với các tác phẩm truyện thơ Nôm khác.

Ba là, những giá trị văn hóa truyền thống trong *Truyện Lục Vân Tiên* cho đến nay vẫn còn mang tính thời sự, góp phần giáo dục thế hệ trẻ trau rèn phẩm chất căn cốt nhất. Đó là chữ Hiếu, chữ Nghĩa, lòng biết ơn, anh em máu chảy ruột mềm, bè bạn thân quý và đặc biệt là tình đồng loại thiêng liêng... Cách ứng xử của Vân Tiên, Nguyệt Nga, Hồn Minh, Từ Trục, ông Quán, ông Ngự, ông Tiều, Kim Liên, Tiều Đồng, bà lão... trong *Truyện Lục Vân Tiên* còn góp phần giáo dục thế hệ trẻ biết sống

trung thực, dũng cảm và sống có trách nhiệm. Biết thắng thắn bày tỏ chính kiến trước những hành vi sai trái; có ý thức tự lực vươn lên trong cuộc sống, dám chịu trách nhiệm trước việc làm của mình; sống dũng cảm, kiên định giữ vững tư tưởng lập trường; sống có trách nhiệm với bản thân, với những người xung quanh, với Tổ quốc... Tất cả những giá trị văn hóa đó đáng quý biết bao nhất là trong xã hội hiện đại ngày nay khi mà những mối quan hệ đó dường như đang có nguy cơ mai một, xuống cấp.

4. Kết luận

Mỗi tác phẩm văn học đích thực đều mang trong nó những giá trị văn hóa cụ thể của một dân tộc, một vùng miền, một đất nước. Giá trị đó cho thấy tác phẩm văn học không chỉ mang vẻ đẹp ngôn từ mà còn hàm chứa giá trị văn hóa qua cách ứng xử và cách tiếp nhận, xử lý cuộc sống của một dân tộc hay một cộng đồng người nhất định. Nói cách khác, giá trị văn hóa trong tác phẩm văn chương cho phép hiểu rộng hơn giá trị của tác phẩm qua hệ thống hình tượng, hình ảnh; tạo ra những suy tư liên hệ so sánh với các loại hình nghệ thuật khác cũng như với các nền văn hóa khác...

Sinh thời, Nguyễn Đình Chiểu đã thực hiện tốt 03 công việc cao quý và khó khăn nhất, đó là một nhà giáo lấy việc dạy người làm trọng, một thầy thuốc đề cao y đức và một nhà văn "*Chở bao nhiêu đạo thuyền không khẳm/Đâm mấy thằng gian bút chẳng tà*". Cuộc đời của Nguyễn Đình Chiểu với bao bất hạnh, thăng trầm nhưng vẫn sáng ngời nhân cách và nghị lực ấy đã thấp thoáng ở một số nhân vật trong *Truyện Lục Vân Tiên*. Một người dù đôi mắt đã mù nhưng vẫn không chịu khuất phục trước hoàn cảnh, vẫn vươn lên làm chủ vận mệnh và có những đóng góp thiết thực cho cuộc đời chính là điều nhắc nhở độc giả, đặc biệt là thế hệ trẻ đang ngồi trên ghế nhà trường, trước hết cần biết quý trọng sự sống của chính bản thân mình, cho dù có rơi vào hoàn cảnh bi đát nhất cũng không được nản chí, phải biết tự đứng lên bằng đôi chân của mình để tiếp tục sống và thực hiện ước mơ và hoài bão của cuộc đời trở thành người có ích cho xã hội.

Để góp phần đáp ứng mục tiêu chung của môn Ngữ văn trong chương trình giáo dục phổ thông mới [12, tr.3-4], việc khai thác các giá trị văn hóa truyền thống trong dạy học tác giả Nguyễn Đình Chiểu nói chung, tác phẩm *Truyện Lục Vân Tiên* nói riêng là việc làm cần thiết và hữu ích.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] T. H. Bui, "Research on some manifestations of cultural values in the context of current globalization," *Journal of Education*, vol. 2, Special issue, pp. 236-238, 2020.
- [2] T. N. Nguyen and N. T. Cao, "Inheriting and promoting traditional cultural values in Vietnam in the period of industrialization and modernization of the country," *Education Magazine*, vol. 3, pp. 74-76, 2015.
- [3] D. P. Tran, "Some measures to improve the quality of political, ideological, moral and lifestyle education for students in high schools today," *Education Journal*, vol. 476, pp. 11-14, 2020.
- [4] V. T. Pham and T. M. Nguyen, "Determining the goals of Vietnamese traditional value education in the general education program in 2018 and the expression of these values in painting," *Education Journal*, vol. 477, no. 2, pp. 1-4, 2020.
- [5] N. T. Tran, "Survey on educational philosophy of Vietnamese people," *Education Magazine*, vol. 490, no. 2, pp. 1-7, 2020.
- [6] T. K. Nguyen, "Building a value system of literature and art of Vietnam, national and modern," *Journal of Theory and Criticism of Literature - Art*, vol. 1, pp. 4-9, 2021.
- [7] *All works of Ho Chi Minh*, volume 10, National Political Publishing House, Hanoi, 2011, pp. 345 -346.
- [8] T. H. Duong, "Integrating education of traditional cultural values in teaching and learning medieval Vietnamese literary works in high schools," *Education Magazine*, vol. 354, pp. 43 -46, 2015.
- [9] D. C. Nguyen, *The story of Luc Van Tien*. Culture and Information Publishing House, Hanoi, 2001.
- [10] T. H. Duong, "On the word NGHIA in Nguyen Dinh Chieu's The story of Luc Van Tien," *Journal of Educational Research*, vol. 72, pp. 11-15, 2003.
- [11] H. Q. Nguyen, "About the author Nguyen Dinh Chieu in the popular literature program," *Literature research and innovation in teaching and learning methods of literature*, Thai Nguyen University Publishing House, 2008, pp. 233-241.
- [12] Ministry of Education and Training, *General Education Program, Language Education Program (Issued together with Circular No. 32/2018/TT-BGDĐT dated December 26, 2018 of the Minister of Education and Training create)*, Hanoi, 2018.